



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

*- Đơn CĐĐK
- TB Tổ chức KT
- Ban TCKT
- Ủy ban Kiểm tra
- Phòng Hướng dẫn
- Cơ CATT
- Hệ thống CNTT
- Thuyền*

- Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị Quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quyết định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị Quy định khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý;
 - Căn cứ Quyết định số 4135-QĐ/BTCTW ngày 29/01/2019 của Ban Tổ chức Trung ương ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam;
 - Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-BCH ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XII) về công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Tổ chức TW; } (để
- Ủy ban kiểm tra TW; } BC)
- Tỉnh, thành uỷ, BCS đảng Bộ có CĐN, } (để
- ĐU tập đoàn, DN có CĐ trực thuộc TLD; } p/h)
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW;
- Đảng ủy khối Các cơ quan TW
- Lưu: VT, ToC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
[Signature]
Nguyễn Đình Khang

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3169/QĐ-TLĐ ngày 07/9/2021
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Tiêu chuẩn chức danh cán bộ công đoàn các cấp trong hệ thống Công đoàn Việt Nam tại Quy định này bao gồm:

a) Các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp gồm:

- Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

- Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương) và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương;

- Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (gồm: Liên đoàn lao động huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; công đoàn ngành địa phương; công đoàn các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao; công đoàn tổng công ty; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác) và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;

- Ủy viên ban chấp hành và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở (gọi chung là công đoàn cơ sở);

b) Các chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan Tổng Liên đoàn và cơ quan tham mưu giúp việc công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương gồm:

- Trưởng ban, chánh văn phòng, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là trưởng ban cơ quan Tổng Liên đoàn); phó trưởng ban, phó chánh văn phòng, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là phó trưởng ban cơ quan Tổng Liên đoàn); trưởng phòng, phó trưởng phòng cơ quan Tổng Liên đoàn.

- Trưởng ban, chánh văn phòng, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cơ quan liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là trưởng ban cơ quan công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương); phó trưởng ban, phó chánh văn phòng, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là phó trưởng ban cơ quan công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương).

2. Tiêu chuẩn người quản lý doanh nghiệp do Công đoàn Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện phần vốn của Công đoàn Việt Nam tại doanh nghiệp, thực hiện theo Quy chế về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp.

3. Tiêu chuẩn người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trong hệ thống công đoàn thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tiêu chuẩn cán bộ công đoàn trong lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định chuyên ngành.

5. Cán bộ lãnh đạo quản lý công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện ngoài các tiêu chuẩn tại quy định này còn phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý.

Điều 2. Tiêu chuẩn chung

1. Cán bộ công đoàn cấp cơ sở phải đáp ứng các tiêu chuẩn chung sau đây:

a) Có phẩm chất tiêu biểu của giai cấp công nhân, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm; có bản lĩnh và tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động.

b) Có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

c) Có năng lực thực tiễn, phương pháp hoạt động linh hoạt, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có uy tín, và khả năng đoàn kết, tập hợp được đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

2. Cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên phải đáp ứng các tiêu chuẩn chung sau đây:

a) Về chính trị, tư tưởng

- Trung thành với lợi ích quốc gia, dân tộc và lợi ích của giai cấp công nhân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng; đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng.

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức công đoàn lên trên lợi ích cá nhân.

- Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

b) Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

- Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, Điều lệ, quy định của tổ chức công đoàn.

- Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, lối sống cơ hội, thực dụng; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi, vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới uy tín của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và uy tín của tổ chức công đoàn.

c) Về năng lực, uy tín và kinh nghiệm

- Nắm vững tình hình công nhân, viên chức và hoạt động công đoàn trong phạm vi quản lý; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; tổ chức thực hiện tốt việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức công đoàn, của đoàn viên và người lao động.

- Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với công nhân lao động và quần chúng nhân dân, là cầu nối giữa công nhân lao động với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

- Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, năng động, sáng tạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, đoàn viên công đoàn, người lao động tin tưởng, tin nhiệm.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CỤ THỂ

Mục 1. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH TRONG BAN CHẤP HÀNH, ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

Điều 3. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn

a) Về năng lực công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật, phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có năng lực cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn, phù hợp với vị trí công tác; nhạy bén, nắm bắt kịp thời những vấn đề mới phát sinh trong công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn; có khả năng đề xuất và tham gia xây dựng các quyết định, nghị quyết, chủ trương công tác của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

- Có khả năng tổ chức triển khai hiệu quả các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, chủ trương công tác của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn tại địa phương, ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Về trình độ

- Nhân sự là cán bộ chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên; cơ cấu đại diện đơn vị kinh tế, sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn; cơ cấu các bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên và trình độ cao cấp lý luận chính trị.

- Nhân sự là cán bộ công đoàn cơ sở phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

- Nhân sự là công nhân, người lao động trực tiếp sản xuất phải có trình độ trung cấp nghề trở lên hoặc có tay nghề bậc 4/7 hoặc tương đương trở lên theo đặc thù nghề thợ.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các ban và tương đương cơ quan Tổng Liên đoàn phải đang giữ chức vụ cấp trưởng; trường hợp có cơ cấu cấp phó, thì phải có thời gian giữ chức vụ cấp phó từ đủ 01 năm trở lên. Nhân sự tại các bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương phải đang giữ chức phó vụ trưởng và tương đương trở lên; nhân sự tại đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn phải là người đứng đầu.

- Nhân sự tại công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương phải đang giữ chức danh chủ tịch. Trường hợp đơn vị có cơ cấu phó chủ tịch, nhân sự phải có thời gian giữ chức vụ phó chủ tịch từ đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đang giữ chức danh chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và đã có thời gian giữ chức vụ từ phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương trở lên từ đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cơ sở phải đang giữ chức vụ chủ tịch công đoàn cơ sở từ đủ 03 năm trở lên.

- Nhân sự là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất phải đã có thời gian làm việc liên tục tại đơn vị từ 03 năm trở lên; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải có từ 2000 đoàn viên công đoàn trở lên; đồng thời là đoàn viên nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động do ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức, có điều kiện tham gia Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, đã được công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương khen thưởng thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

d) Về độ tuổi

- Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp, cán bộ công đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, nhân sự tại các bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

- Nhân sự trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

2. Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có năng lực lãnh đạo, quản lý, tư duy sáng tạo nổi trội, mạnh dạn đổi mới; có quá trình rèn luyện, trưởng thành từ thực tiễn phong trào công nhân, hoạt động công đoàn hoặc công tác Đảng, quản lý nhà nước, hoạt động của đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp trung ương và cấp địa phương.

- Có tầm bao quát, có khả năng nghiên cứu, tổng hợp, phân tích, giải quyết những vấn đề mới; đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, tham gia xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự là cán bộ chuyên trách tại các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, đại diện công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương phải giữ chức vụ cấp trưởng và đã có thời gian tham gia Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn từ đủ 01 năm trở lên (trừ trường hợp chủ tịch liên đoàn lao động cấp tỉnh đang tham gia ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch công đoàn ngành trung ương và tương đương đang tham gia ban cán sự đảng bộ, ngành trung ương).

- Nhân sự tại các bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương phải giữ chức vụ lãnh đạo cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đang giữ chức danh chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, là ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương; đã tham gia Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đủ 1/2 nhiệm kỳ trở lên.

3. Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung của khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương theo quy định của Đảng, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Hiểu biết toàn diện và sâu sắc về phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có khả năng dự báo, xử lý, ứng phó kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, phát sinh; đại diện có hiệu quả quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, người lao động.

- Có năng lực cụ thể hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch hành động của tổ chức công đoàn và tổ chức thành các phong trào để thực hiện có hiệu quả công tác vận động công nhân, viên chức, người lao động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phân biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức Công đoàn Việt Nam, trong đoàn viên, công nhân, viên chức và người lao động.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại chỗ phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức danh Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường hợp nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ cấp phó các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung của khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý theo quy định của Trung ương Đảng, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Hiểu biết toàn diện về phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có năng lực chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tổ chức công đoàn ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

- Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức Công đoàn Việt Nam, trong đoàn viên, công nhân, viên chức và người lao động.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại chỗ phải có từ đủ 01 năm trở lên tham gia Ủy viên Đoàn Chủ tịch giữ chức vụ trưởng ban, cấp trưởng đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, chủ tịch công đoàn ngành trung ương và tương đương, được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường hợp nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng và tương đương trở lên hoặc ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc trung ương hoặc tương đương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

a) Về năng lực, kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các mặt hoạt động của tổ chức công đoàn.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên các chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế; hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

c) Về độ tuổi

Đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

6. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

Đáp ứng tiêu chuẩn chung của Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, tiêu chuẩn Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh trưởng ban và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam; có khả năng tham mưu cho Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và hướng dẫn hoạt động hệ thống ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

7. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó trưởng ban và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam; có khả năng tham mưu cho Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn trong phạm vi được phân công và hướng dẫn hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

Điều 4. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

1. Ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

a) Về năng lực công tác

- Có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật và hiểu biết thực tiễn, nắm bắt kịp thời các vấn đề mới phát sinh trong đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn trên địa bàn, trong ngành, đơn vị; có khả năng đề xuất và tham gia xây dựng các nghị quyết, chủ trương công tác của ban chấp hành.

- Có năng lực cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác của Tổng Liên đoàn thành chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai có hiệu quả trên địa bàn, trong ngành, đơn vị.

b) Về trình độ

- Nhân sự là cán bộ chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên hoặc nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải có trình độ chuyên môn từ đại học, trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

- Nhân sự là cán bộ công đoàn cơ sở phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; nếu là công nhân trực tiếp sản xuất phải có trình độ trung cấp trở lên hoặc tay nghề bậc 3/7 hoặc tương đương trở lên theo đặc thù nghề thợ.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại ban của cơ quan công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương phải đang giữ chức vụ cấp trưởng; trường hợp cơ cấu cấp phó, nhân sự phải đang giữ chức danh cấp phó đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương trưởng ban công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đang giữ chức danh chủ tịch; trường hợp là phó chủ tịch phải giữ chức danh cấp phó đủ 01 năm trở lên và được quy hoạch chức danh chủ tịch.

- Nhân sự tại công đoàn cơ sở phải là chủ tịch công đoàn cơ sở đủ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên; trường hợp cơ cấu nhân sự ở công đoàn cơ sở doanh nghiệp cần chọn nơi có đông đoàn viên so với bình quân chung của địa phương, ngành, ít nhất có 200 đoàn viên trở lên.

- Nhân sự là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất phải là đoàn viên nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động do ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức, đã được công đoàn cấp trên trực tiếp trở lên khen thưởng thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

d) Về độ tuổi

- Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp, nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công, doanh nghiệp nhà nước phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

- Nhân sự trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

2. Ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, quản lý tiêu biểu trong ban chấp hành.

- Có khả năng tổng hợp, phân tích, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập

thể của ban thường vụ, tham gia xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết, quyết định của ban chấp hành.

- Có năng lực tham mưu, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch do đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ đề ra.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các ban công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương; các đơn vị kinh tế, sự nghiệp trực thuộc (nếu có) phải giữ chức vụ cấp trưởng; đã có thời gian tham gia ban chấp hành công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương trưởng ban công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương.

3. Chủ tịch công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh chủ tịch liên đoàn lao động tỉnh và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác công đoàn. Năng động, sáng tạo, có khả năng tham mưu cho cấp ủy cùng cấp, Tổng Liên đoàn những nội dung lãnh đạo phong trào công nhân và hoạt động công đoàn của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị.

- Có phong cách lãnh đạo, phương pháp hoạt động, khả năng điều hành tốt công việc, khả năng nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, đề án; đề xuất các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị.

- Có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, phát huy vai trò là thủ lĩnh phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở địa phương, trong ngành, cơ quan, đơn vị.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian giữ chức danh phó chủ tịch công đoàn cùng cấp từ đủ 01 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường hợp nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó vụ trưởng và tương đương thuộc các bộ, ban, ngành ở Trung ương;

cấp phó các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; phó bí thư cấp ủy cấp huyện và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phó chủ tịch công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó chủ tịch liên đoàn lao động tỉnh và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác công đoàn ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

- Có phong cách lãnh đạo và phương pháp hoạt động; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, phát huy vai trò là thủ lĩnh phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở địa phương, trong ngành, cơ quan, đơn vị.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ, hoặc cán bộ công đoàn chuyên trách trong cùng hệ thống công đoàn phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng ban và tương đương công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương hoặc chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường hợp nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương phụ cấp trưởng ban công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

a) Về năng lực và kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên các chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế; hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Về độ tuổi

Đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

6. Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng tiêu chuẩn chung của ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương, tiêu chuẩn ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp và quy định về tiêu chuẩn danh mục vị trí chức danh trưởng ban liên đoàn lao động cấp tỉnh, ngành trung ương; có khả năng tham mưu cho ban chấp hành, ban thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương và hướng dẫn hoạt động hệ thống ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới.

7. Phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng tiêu chuẩn danh mục vị trí chức danh phó trưởng ban liên đoàn lao động cấp tỉnh và tương đương, tiêu chuẩn ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp; có khả năng tham mưu cho chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương trong phạm vi được phân công.

8. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trực thuộc Tổng Liên đoàn vận dụng theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1. Ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a) Về năng lực công tác

- Có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kiến thức, vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn vào thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp và khả năng xử lý những tình huống mới phát sinh, kỹ năng hoạt động công đoàn, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt tại nơi công tác.

b) Về trình độ

- Nếu là cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc cơ cấu tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải có trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

- Nếu là cán bộ công đoàn cơ sở cần có trình độ trung cấp nghề và tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

- Nếu là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất cần có nghiệp vụ, tay nghề bậc 3/7 trở lên.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương ủy viên ban thường vụ chuyên trách công đoàn cùng cấp trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cơ sở phải là chủ tịch công đoàn cơ sở; trường hợp cơ cấu ở công đoàn cơ sở doanh nghiệp cần chọn nơi có đông đoàn viên so với bình quân chung ở địa phương, đơn vị, ít nhất có 100 đoàn viên trở lên.

- Nhân sự là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất phải là đoàn viên nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động do ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức, đã được công đoàn cơ sở khen thưởng thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

d) Về độ tuổi

- Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp, nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

- Nhân sự tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

2. Ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành công đoàn cùng cấp, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý tiêu biểu trong ban chấp hành; có khả năng tổng hợp, phân tích, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của ban thường vụ, tham gia xây

dụng và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết của ban chấp hành.

- Có năng lực tham mưu, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch do đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ đề ra.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, yêu cầu kinh nghiệm đã tham gia ban chấp hành công đoàn cùng cấp đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương phó chủ tịch công đoàn cùng cấp trở lên.

- Nhân sự ở đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước phải giữ chức vụ chủ tịch công đoàn cơ sở, đã tham gia ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đủ 01 năm trở lên và không kiêm chức danh quản lý đơn vị, doanh nghiệp.

3. Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh chủ tịch liên đoàn lao động huyện và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; có năng lực nghiên cứu tham mưu, đề xuất các giải pháp, xây dựng chủ trương, chính sách của địa phương, ngành, doanh nghiệp liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động và hoạt động công đoàn.

- Có phong cách lãnh đạo, phương pháp hoạt động, khả năng điều hành tốt công việc; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ, ảnh hưởng tích cực đến phong trào công nhân và hoạt động công đoàn địa phương, ngành, đơn vị.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nhân sự tại chỗ, hoặc cán bộ công đoàn chuyên trách trong cùng hệ thống công đoàn phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc phó trưởng ban công đoàn cấp tỉnh, công đoàn ngành trung ương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương chức danh phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó chủ tịch liên đoàn lao động huyện và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác công đoàn ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

- Có phong cách lãnh đạo và phương pháp hoạt động; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, tổ chức tốt phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị.

b) Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên viên hoặc tương đương (không kể thời gian tập sự) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a) Về năng lực và kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của công đoàn.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức Công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên các chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế; hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Về độ tuổi

Đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

6. Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng tiêu chuẩn ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tiêu chuẩn ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp; có khả năng tham mưu cho ban chấp hành, ban thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ

đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp cơ sở.

7. Phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng tiêu chuẩn của ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp; có khả năng tham mưu cho chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra công đoàn cơ sở trong phạm vi được phân công.

8. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trực thuộc liên đoàn lao động cấp tỉnh, ngành trung ương vận dụng theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở

1. Ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở

- Hiểu biết sâu về lĩnh vực ngành, nghề, tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có uy tín, được đông đảo đoàn viên, người lao động tin nhiệm; có khả năng vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn để đại diện, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đối với ủy viên ban thường vụ (nếu có) cần đáp ứng thêm tiêu chuẩn về nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn nổi trội; có khả năng tổ chức điều hành hoạt động của công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Về độ tuổi: Đối với nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách, nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn. Nhân sự tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

2. Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành công đoàn cùng cấp, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn: Nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của ban chấp hành.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên để triển khai thực hiện tại cơ sở; có năng lực tập hợp, thu hút người lao động.

- Có kỹ năng đối thoại, thương lượng; có bản lĩnh, hiểu biết đặc điểm tình hình của đơn vị, doanh nghiệp, có khả năng phối hợp tốt với người sử dụng lao động trong tổ chức triển khai các hoạt động của công đoàn cơ sở;

- Đã tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở vị trí cán bộ tổ công đoàn trở lên hoặc có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất. Đối với chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở là cán bộ công đoàn chuyên trách phải có trình độ chuyên môn đại học trở lên.

Mục 2. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC BAN CƠ QUAN TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM VÀ CÔNG ĐOÀN CẤP TỈNH, NGÀNH TRUNG ƯƠNG

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh trưởng ban, phó trưởng ban cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Tiêu chuẩn trưởng ban cơ quan Tổng Liên đoàn

Đáp ứng tiêu chuẩn của ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh trưởng ban và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có năng lực tổ chức nghiên cứu, tham mưu xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động.

- Có tầm nhìn, định hướng phát triển, có năng lực chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; xử lý được các tình huống mới nảy sinh theo nhiệm vụ được phân công.

- Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức có hiệu quả lĩnh vực nghiên cứu khoa học phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Có năng lực đoàn kết cán bộ, công chức và người lao động trong ban và tương đương; tổ chức phối hợp với các ban, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị; chứng chỉ về ngoại ngữ, tin học, quản lý nhà nước theo quy định.

- Các điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ theo quy định chuyên ngành (nếu có).

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó trưởng ban và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp; có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó vụ trưởng và tương đương trở lên tại các bộ ngành, cơ quan ở trung ương; cấp trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Phó trưởng ban cơ quan Tổng Liên đoàn

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó trưởng ban và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Có năng lực công tác và trình độ đạt chuẩn theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự tại các ban có cấp phòng, phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ trưởng phòng, hoặc 02 năm trở lên giữ chức vụ phó trưởng phòng và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự làm việc tại các ban không có cấp phòng, phải có đủ 05 năm trở lên làm công tác chuyên môn ở lĩnh vực cần bổ nhiệm và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 01 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp; có đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ cấp trưởng phòng tại các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở trung ương; cấp phó sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Trưởng phòng và tương đương tại cơ quan Tổng Liên đoàn

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh trưởng phòng và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công tác đảm nhiệm.
- Có khả năng tổ chức nghiên cứu, xây dựng đề án, văn bản, chương trình, quy định thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao.
- Có khả năng điều hành, đoàn kết đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong phòng và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm đảm nhiệm.
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; có chứng chỉ về quản lý nhà nước theo quy định.
- Chức danh có quy định riêng trình độ theo chuyên ngành, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn chung theo Quy định này phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ theo quy định chuyên ngành.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự đang công tác tại ban có vị trí có nhu cầu bổ nhiệm phải có đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó trưởng phòng và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trường hợp nhân sự công tác tại các ban không có cấp phòng thì phải có đủ 03 năm trở lên làm công tác chuyên môn ở lĩnh vực cần bổ nhiệm và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 01 năm gần nhất được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp; có đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ cấp phó phòng các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở trung ương; cấp trưởng phòng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Phó trưởng phòng và tương đương Cơ quan Tổng Liên đoàn

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó trưởng phòng và tương đương thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Năng lực công tác và trình độ đạt chuẩn theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này.

b) Có thời gian đủ 03 năm trở lên công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn phù hợp với vị trí cần bổ nhiệm (không kể thời gian tập sự) và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Tiêu chuẩn chức danh trưởng ban, phó trưởng ban và tương đương công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

1. Tiêu chuẩn trưởng ban công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh trưởng ban liên đoàn lao động cấp tỉnh và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam và tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với vị trí chức danh cần bổ nhiệm. Có khả năng tổ chức tốt và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Có khả năng nghiên cứu xây dựng đề án, văn bản, chương trình, quy định thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao; tham mưu giúp lãnh đạo xây dựng và ban hành văn bản thuộc thẩm quyền.

- Có khả năng điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong ban, đơn vị và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Về trình độ

- Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; có chứng chỉ về quản lý nhà nước theo quy định.

- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ theo quy định chuyên ngành (nếu có).

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian giữ chức vụ phó trưởng ban và tương đương từ đủ 01 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp; có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ cấp phó phòng trở lên tại các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở trung ương, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, trường phòng cấp huyện và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Phó trưởng ban và tương đương công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương

Đáp ứng các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó trưởng ban liên đoàn lao động cấp tỉnh và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Năng lực công tác và trình độ đạt chuẩn theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này.

b) Có thời gian công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn phù hợp với vị trí cần bổ nhiệm từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Tiêu chuẩn chức danh trưởng ban, phó trưởng ban và tương đương cơ quan công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trực thuộc Tổng Liên đoàn (nếu có) vận dụng theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Thống nhất với các cấp ủy đảng theo quy định của trung ương về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.

2. Giao Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp công đoàn, các ban và tương đương cơ quan Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện Quy định này.

b) Tham mưu cho Đảng đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn phối hợp với cấp ủy theo phân cấp của trung ương thực hiện quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đánh giá cán bộ trong tổ chức công đoàn, đáp ứng tiêu chuẩn từng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.

c) Tham mưu, đề xuất cử cán bộ lãnh đạo Tổng Liên đoàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc đã được quy hoạch chức danh lãnh đạo chủ chốt của Tổng Liên đoàn, tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

d) Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch, đề xuất điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn phù hợp với tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của tổ chức công đoàn.

đ) Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ trên cơ sở Quy định này và thực hiện luân chuyển, bố trí công việc phù hợp với tiêu chuẩn, trình độ, năng lực của cán bộ.

Điều 11. Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn

1. Báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng đồng cấp để triển khai thực hiện Quy định của Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp; căn cứ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định chuyên ngành và Quy định này để cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền được phân cấp; đồng thời tổ chức quán triệt đến các cấp công đoàn, đơn vị trực thuộc nắm vững để phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện.

2. Công tác quy hoạch cán bộ phải căn cứ vào tiêu chuẩn của từng chức danh; chỉ xem xét giới thiệu nhân sự bầu cử, bổ nhiệm đối với các trường hợp đã đủ các tiêu chuẩn theo quy định.

3. Định kỳ rà soát về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong quy hoạch làm căn cứ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng kịp thời nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

1. Cán bộ, công chức đã được tuyển dụng, tiếp nhận, bầu cử, bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý theo Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam tại cơ quan công đoàn các cấp trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng thì thời hạn để bổ sung đủ tiêu chuẩn là 12 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành; nếu chưa đáp ứng trình độ đào tạo thì bố trí công việc khác phù hợp với trình độ đào tạo hoặc thực hiện tình giãn biên chế theo quy định.

2. Cán bộ, công chức tuyển dụng mới phải đáp ứng tiêu chuẩn theo Quyết định số 4135-QĐ/BTCTW ngày 29/01/2019 của Ban Tổ chức Trung ương ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam. Trường hợp thiếu chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch tương ứng, chứng chỉ bồi dưỡng lý luận và nghiệp vụ công đoàn thì thời hạn để bổ sung đủ tiêu chuẩn là 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng, tiếp nhận, bầu cử, bổ nhiệm.

3. Đối với cán bộ công đoàn kiêm nhiệm do cơ cấu tham gia ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, còn thiếu văn bằng, chứng chỉ liên quan đến tiêu chuẩn chức danh thì cơ quan, đơn vị chủ động cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền được phân cấp hoặc đề nghị cơ quan quản lý cấp trên cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, để bổ sung đủ văn bằng, chứng chỉ còn thiếu. Kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, các cấp công đoàn không giới thiệu ứng cử hoặc tái cử đối với cán bộ công đoàn kiêm nhiệm thuộc cơ cấu tham gia ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, khi không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

4. Đối với viên chức quản lý đơn vị kinh tế, sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn, nếu không đảm bảo tiêu chuẩn chung theo Quy định này và quy định chuyên ngành (nếu có) hoặc theo quy chế của đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, thì thực hiện các biện pháp theo quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Trường hợp quy định của Đảng, Nhà nước và tổ chức công đoàn ban hành các tiêu chuẩn mới khác Quy định này thì thực hiện theo hiệu lực thi hành của quy định mới.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị các cấp công đoàn phản ánh về Tổng Liên đoàn (qua Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW; } (để
- Ủy ban kiểm tra TW; } BC)
- Tỉnh, thành uỷ, BCS đảng Bộ có CDN, } (để
- ĐU tập đoàn, DN có CD trực thuộc TLD; } p/h)
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW;
- Đảng ủy khối Các cơ quan TW
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố, CD ngành TW, Công đoàn TCT trực thuộc TLD;
- Lưu: VT, ToC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Khang

